|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **PHƯỜNG ĐÔNG BA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số: 06/QĐ-UBND | *Đông Ba, ngày 07 tháng 01 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

###### Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của UBND Phường Đông Ba

###### với trọng tâm chuyển đổi số

###### UỶ BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐÔNG BA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;*

*Căn cứ* ***Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Huế lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025****;*

*Căn cứ Quyết định số 8623/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2021 của UBND thành phố về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 của thành phố Huế;*

*Căn cứ Quyết định số 3134/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh của tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2023;*

*Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh chuyển đổi số năm 2023;*

*Theo đề nghị của công chức Văn phòng – Thống kê.*

###### QUYẾT ĐỊNH:

###### Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của UBND phường với trọng tâm chuyển đổi số.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng UBND phường, các cơ quan, ban ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - UBND, phòng NV thành phố Huế;  - Đảng ủy- HĐND- UBND phường;  - Như Điều 3;  - Công chức UBND phường;  - Lưu: VP. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**    **Nguyễn Đình Nghị** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **PHƯỜNG ĐÔNG BA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |

# KẾ HOẠCH

###### Cải cách hành chính năm 2023 của UBND phường với trọng tâm chuyển đổi số

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 06/QĐ-UBND*

*ngày 07/ 01 /2023 của UBND phường Đông Ba)*

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; **Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Huế lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025**; Quyết định số 8623/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2021 của UBND thành phố về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 của thành phố Huế;

Ủy ban nhân dân (UBND) phường Đông Ba ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của UBND phường với trọng tâm chuyển đổi số, cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU:**

1. CCHC phải được tiến hành trên cơ sở quan điểm, chủ trương của Đảng về đổi mới hệ thống chính trị và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, góp phần xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Đẩy mạnh công tác CCHC, trọng tâm là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy việc xây dựng và phát triển chính quyền số, góp phần nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

3. Đưa CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong chương trình công tác năm 2023 của UBND phường làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm theo quy định. Thực hiện quy định cơ quan cán bộ công chức thực sự có đức, có tài.

5. Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động và sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo quy định. Xây dựng hệ thống cơ quan hành chính nhà nước hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân.

6. Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính kiểu mẫu; Chuyển biến mạnh mẽ nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất và hội nhập nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

7. Phấn đấu Chỉ số CCHC của phường năm 2023 duy trì ở mức tốt trở lên và thuộc 1 trong 15 đơn vị dẫn đầu thành phố.

**II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

**1. Cải cách thể chế:**

a) Mục tiêu

- 100 xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật của HĐND, UBND đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, thời hạn theo đúng quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Phấn đấu 100% VBQPPL do HĐND, UBND phường ban hành được rà soát, nhằm bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật;

- Tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội.

b) Nhiệm vụ

- Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp ban hành, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp;

- Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của UBND phường đã ban hành để bổ sung, sửa đổi kịp thời đúng theo quy định của pháp luật; đề cao trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân trong quá trình phát huy dân chủ, huy động trí tuệ của cá nhân, tổ chức để nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật;

- Tổ chức thực hiện rà soát, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường đảm bảo phù hợp với yêu cầu; sửa đổi, thay thế kịp thời;

- Tăng cường và đổi mới công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình tham mưu, ban hành văn bản QPPL do HĐND, UBND ban hành nhằm phát hiện những nội dung trái pháp luật của văn bản để kịp thời đình chỉ việc thi hành, hủy bỏ, bãi bỏ, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật;

- Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật năm 2023 tại phường.Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật. Kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

**2. Về cải cách TTHC:**

a) Mục tiêu

- Tiếp tục việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- 100% Quyết định công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường và quyết định công bố TTHC được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong VBQPPL của địa phương (trong trường hợp được Luật giao) được công bố kịp thời.

- 100% TTHC được chuẩn hóa và cập nhật công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; được tích hợp, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công của tỉnh, thành phố để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông (trừ các TTHC đặc thù). Tiếp tục duy trì, tối thiểu có 50% TTHC được tiếp nhận và giải quyết theo phương châm “4 tại chỗ” tại bộ phận tiếp nhận và trử kết quả hiện đại.

- 95% TTHC được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trở lên, trong đó 30% TTHC được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.

- Số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 60%, 55%.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%; trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

- 95% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức được xử lý dứt điểm; 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình tại các cấp chính quyền.

- 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

b) Nhiệm vụ

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác cải cách, kiểm soát TTHC một cách hiệu quả và toàn diện, bám sát các mục tiêu, yêu cầu cải cách của Chính phủ; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; ưu tiên tập trung nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC được giao gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm theo quy định của Nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân tắc trách, nhũng nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân.

- Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; kiến nghị cấp có thẩm quyền loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.

- Tiếp tục cập nhật và công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; tích hợp, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công của tỉnh, thành phố để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

- Tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của thành phố; xây dựng kế hoạch truyền thông trên các trang mạng xã hội, cổng thông tin điện tử phường ... về việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử để thu hút cá nhân, tổ chức khai thác, sử dụng TTHC một cách có hiệu quả.

- Triển khai thực hiện đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục phát huy có hiệu quả kênh thông tin tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp và chấn chỉnh hành vi nhũng nhiễu, thờ ơ, vô cảm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, lan tỏa những mô hình mới, cách làm hay trong cải cách TTHC. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, đôn đốc để kịp thời phát hiện và giải quyết những hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện, giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Xây dựng, ban hành các chương trình, chính sách khuyến khích, thúc đẩy việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn phường; tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ.

- Tiếp tục đầu tư, trang cấp phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC tại Bộ phận một cửa; quan tâm cử cán bộ công chức bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ, kỹ năng công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách CCHC, làm việc tại Bộ phận một cửa, nhất là bộ phận thường xuyên giao tiếp với tổ chức, công dân.

**3. Cải cách tổ chức bộ máy:**

a) Mục tiêu

- 100% các bộ phận chuyên môn chuyên môn thuộc UBND phường được rà soát, sắp xếp lại tổ chức theo quy định khung của Chính phủ.

- Thực hiện sắp xếp bộ máy và tinh giản biên chế.

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp thu gọn đơn vị hành chính cấp phường, tổ dân phố theo tiêu chuẩn quy định.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90% vào năm 2023.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của UBND phường, phấn đấu UBND phường được đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động ở mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn UBND phường tránh tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp. Xây dựng, triển khai Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy UBND phường.

- Rà soát, kiến nghị cấp trên sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý theo thẩm quyền.

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp, tổ dân phố phù hợp với yêu cầu quản lý và tổ chức hoạt động của tổ dân phố.

- Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính các cấp trên môi trường số, hướng tới mục tiêu “Làm việc không giấy tờ; hội họp không tập trung; dịch vụ công không gặp mặt; thanh toán không dùng tiền mặt”; thực hiện thường xuyên việc đánh giá mức độ hài lòng đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tại địa phương.

- Duy trì thực hiện tốt việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC đối với UBND các phường. Gắn kết quả đánh giá với công tác thi đua, khen thưởng, xếp loại chất lượng cơ quan, đơn vị, người đứng đầu và cán bộ, công chức hàng năm.

**4. Cải cách chế độ công vụ**

a) Mục tiêu

Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. Trên 95% cán bộ, công chức, viên chức được bố trí theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm khi được phê duyệt; 95% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ đại học trở lên và được chuẩn hóa về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng làm việc.

b) Nhiệm vụ

- Căn cứ quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án xác định cơ cấu ngạch công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhằm sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu; Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ năng lực thi hành công vụ trong cơ quan nhà nước theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

- Tiếp tục hoàn thiện quy định về quản lý và sử dụng CBCC của phường nhằm từng bước đưa công tác này đi vào nề nếp, khoa học, bảo đảm sự phát triển ổn định, bền vững của đội ngũ công chức.

- Tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, công chức. Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.

- Tiếp tục triển khai đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức và gắn chặt với công tác khen thưởng, kỷ luật.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất nhằm chấn chỉnh một cách mạnh mẽ về kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước; kịp thời tuyên dương, khen thưởng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (CBCCVCNLĐ) có tinh thần tận tụy phục vụ, đồng thời, xử lý nghiêm đối với CBCCVCNLĐ sai phạm kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu.

**5. Cải cách tài chính công:**

a) Mục tiêu

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm bộ phận tài chính – kế toán.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục cơ chế phân bổ ngân sách cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại phường dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động, chi tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội cho đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách địa phương theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Phân cấp quản lý tài chính và ngân sách của thành phố theo quy định của tỉnh, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống tài chính và tăng cường chủ động của các đơn vị dự toán ngân sách, bảo đảm tiết kiệm và hiệu quả các khoản chi tài chính của khu vực công.

- Tích cực, chủ động, vận dụng sáng tạo mô hình kết hợp Nhà nước và doanh nghiệp trong đầu tư và quản lý, khai thác một số công trình, dự án trên các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực dịch vụ y tế, giáo dục, đào tạo, văn hóa, thể thao và các dự án cơ sở hạ tầng.

- Nghiên cứu, đề xuất những chính sách và giải pháp nhằm thực hiện sâu rộng hơn chủ trương xã hội hóa lĩnh vực xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị, khoa học và công nghệ, hành chính - tư pháp, y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao để thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển địa phương. Phát huy trách nhiệm và tính sáng tạo, chủ động của các đơn vị này nhằm cung cấp các dịch vụ công ngày càng có chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu của Nhân dân, đồng thời tạo động lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm việc.

**6. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh**

a) Mục tiêu

Tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh gắn với việc triển khai có hiệu quả các chính hỗ trợ doanh nghiệp, tạo điều kiện trợ giúp doanh nghiệp thực hiện các biện pháp an toàn trước đại dịch COVID-19 đang còn diễn biến phức tạp, tháo gỡ các điểm nghẽn, khôi phục hoạt động sản xuất, kinh doanh trong trạng thái bình thường mới một cách tích cực và hiệu quả.

b) Nhiệm vụ

Tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

- Hỗ trợ người dân và doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh, khắc phục các tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19.

- Tạo điều kiện cho doang nghiệp đổi mới sáng tạo, hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

- Thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh cải cách về đăng ký đất đai và quản lý hành chính đất đai.

**7. Về hiện đại hóa nền hành chính gắn với phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số**

a) Mục tiêu

- Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của phường được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia; hệ thống báo cáo của phường được kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- Phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu chủ yếu:

+ 100% các giải pháp nâng cao nhận thức số theo kế hoạch được triển khai; 100% các văn bản đảm bảo thể chế số được ban hành; 100% mạng, máy tính UBND phường được triển khai tuân thủ theo quy định của tỉnh; 100% máy tính trong cơ quan được cài đặt giải pháp phòng, chống virus tập trung của tỉnh; 90% các hệ thống thông tin được đánh giá cấp độ an toàn thông tin và triển khai theo giải pháp dùng chung của tỉnh; 100% cơ quan, đơn vị vận hành các nền tảng số phục vụ xây dựng chính quyền số theo định hướng của tỉnh; 100% hoạt động quản lý nhà nước sử dụng văn bản điện tử có chữ ký số, liên thông từ phường đến cấp Tỉnh, thành phố và liên thông với Quốc gia trong các hoạt động quản lý nhà nước (trừ các văn bản Mật theo quy định); 100% xây dựng và triển khai hệ thống thông tin chuyên ngành;100% Cán bộ, Công chức sử dụng hạ tầng điện toán đám mây của tỉnh; 100% Cán bộ, công chức được tham gia các chương trình tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng số; 100% tổ dân phố có thành lập Tổ Công nghệ số cộng đồng và được tập huấn nghiệp vụ; Tối thiểu 1 tháng có 1 bản tin truyền thông về chuyển đổi số.

+ 50% người dân trên địa bàn từ 15 tuổi trở lên có sử dụng điện thoại thông minh; 80% hộ gia đình trên địa bàn có kết nối internet băng thông rộng; 80% hộ gia đình trên địa bàn có sử dụng điện thoại thông minh; 90% người dân trên địa bàn được hỗ trợ hướng dẫn tiếp cận nền tảng đào tạo trực tuyến Quốc gia nâng cao nhân thức và kỹ năng số; 80% người dân trên địa bàn có cài đặt Hue-S; 100% người dân trên địa bàn được hỗ trợ tạo lập tài khoản định danh điện tử; 50% người dân trên địa bàn được kích hoạt tài khoản thanh toán số (Ví điện tử Hue-S); 50% người dân trên địa bàn có sử dụng hình thức thanh toán điện tử hoặc mua hàng trực tuyến; 70% doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh trên địa bàn có triển khai hình thức chấp nhận thanh toán trực tuyến bằng QR Hue-S.

+ 100% hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử; Tối thiểu 30% hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC.

+ 80% người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

+ 100% cơ quan hành chính phường thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp.

- Người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ quan, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách,cam kết đổi mới, cho phép thử nghiệm, ứng dụng công nghệ mới vì mục tiêu phát triển bền vững, liên kết các thành phần khác nhau theo mô hình kinh tế tuần hoàn; thúc đẩy phát triển công nghiệp sáng tạo trong ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách.

- Tiếp tục duy trì, nâng cấp, phát triển hạ tầng chính quyền số phục vụ cơ quan nhà nước trên cơ sở kết hợp thế mạnh của mạng truyền số liệu chuyên dùng, mạng Internet nhằm phục vụ kết nối liên thông, xuyên suốt. Tập trung thực hiện Ứng dụng CNTT vào hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại tại UBND phường.

- Phối hợp các cơ quan chủ trì của Tỉnh, thành phố chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định; xây dựng và cập nhật dữ liệu điện tử của các công dân khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước nhằm phục vụ cho các hệ thống thông tin tỉnh Thừa Thiên Huế, Dịch vụ công và một cửa điện tử theo Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2021, định hướng đến 2025.

- Tiếp tục rà soát và tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch ứng dụng, phát triển CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 của thành phố. Xây dựng, triển khai kế hoạch hàng năm về ứng dụng, phát triển CNTT trong hoạt động của UBND phường.

- Tiếp tục thực hiện 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của phường được giải quyết tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại; triển khai các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo quy định.

- Tiếp tục triển khai liên thông giữa Hệ thống quản lý, đăng ký hộ tịch; Hệ thống đăng ký khai sinh điện tử của Bộ Tư pháp và Hệ thống cổng dịch vụ công của Tỉnh;

- Tiếp tục tổ chức triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; thực hiện hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ về Quy định Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến.

- Đẩy nhanh việc ứng dụng CNTT và hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, chú trọng triển khai hệ thống ISO điện tử (ISO online) vào hoạt động quản lý hành chính nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành tập trung thống nhất của cơ quan hành chính.

- Đăng tin, bài và cập nhật kịp thời các bộ TTHC trên Cổng thông tin điện tử phường, trên Trang tin điện tử của phường.

- Hoàn thiện hạ tầng dùng chung và đảm bảo an toàn thông tin phục vụ phát triển chính quyền điện tử. Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại cho UBND phường nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành tập trung thống nhất của cơ quan hành chính các cấp.

- Tăng cường trao đổi văn bản giữa các cơ quan hành chính được thực hiện dưới dạng điện tử, bảo đảm dữ liệu điện tử phục vụ hầu hết các hoạt động trong cơ quan. Tiếp tục thực hiện tốt có hiệu quả các phần mềm dung chung nhằm phù hợp với ứng dụng trong công việc tại các đơn vị.

- Nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số cho cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan nhà nước. Cử cán bộ, công chức tham gia chương trình đào tạo, tập huấn đội ngũ chuyên trách công nghệ thông tin về chuyển đổi số do cấp Thành phố,Tỉnh, Trung ương tổ chức.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Giám sát, điều hành của UBND hoàn thiện nền tảng dùng chung; hoàn thiện hệ thống camera tại các vùng trọng điểm ngập lụt và một số tuyến đường quan trọng trên địa bàn phường.

**8. Tổ chức chỉ đạo, điều hành:**

a) Mục tiêu

- UBND phường chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện CCHC và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác CCHC ở cơ quan, đơn vị mình quản lý.

- 100% UBND phường xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2023 phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện kiểm tra công tác CCHC ít nhất 30% các bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC của tỉnh, thành phố. Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; UBND phường; các bộ phận trực tiếp giải quyết TTHC xây dựng Kế hoạch CCHC cụ thể, khả thi, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công trách nhiệm cụ thể.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC; trong đó, chú trọng việc phối hợp và sử dụng phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, phổ biến về Ch­­ương trình tổng thể CCHC nhà nư­­ớc giai đoạn 2021 - 2030 và các Chương trình CCHC, Kế hoạch CCHC năm của thành phố.

- Tiếp tục triển khai đánh giá chỉ số cải cách hành chính của các bộ phận gắn kết quả đánh giá, xếp loại với công tác thi đua khen thưởng, đánh giá chất lượng cơ quan và cán bộ, công chức hàng năm.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong cơ quan, đơn vị trong việc triển khai và tổ chức kiểm tra, đôn đốc kịp thời việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về CCHC nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành, kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của CBCCVC về CCHC trong cơ quan, đơn vị mình quản lý; chú trọng công tác giáo dục đạo đức và phẩm chất chính trị cho đội ngũ CBCC để nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tận tụy phục vụ Nhân dân.

**III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CCHC**

Để Kế hoạch hoàn thành và đạt hiệu quả cao nhiệm vụ tại Kế hoạch này khẩn trương tiến hành triển khai thực hiện theo đúng thời gian quy định và có báo cáo định kỳ về UBND thành phố.

*(Các nhiệm vụ, công việc cụ thể thực hiện được xác định tại Phụ lục kèm theo).*

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND các phường căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương, đơn vị, xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2023 **trước ngày 10/01/2023**, xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá, giải pháp chủ yếu, phân công tổ chức thực hiện. Báo cáo UBND phường;

2. Kinh phí: Do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành. Bộ phận Tài chính – Kế toán chịu trách nhiệm chủ trì, tham mưu trình UBND phường dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch này;

3. Công chức Văn phòng – Thống kê có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn cụ thể các bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường thực hiện Kế hoạch này, định kỳ báo cáo theo đúng thời gian quy định (báo cáo quý, năm); trong quá trình thực hiện các đơn vị phản ánh những khó khăn, vướng mắc về UBND phường để tổng hợp báo cáo UBND thành phố xem xét chỉ đạo./.

**Phụ lục**

**NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023**

| **Nhiệm vụ chung** | **Nhiệm vụ cụ thể** | **Sản phẩm** | **Cơ quan**  **chủ trì** | **Cơ quan**  **phối hợp** | **Thời gian thực hiện** | **Kinh phí triển khai** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chương trình tổng thể CCHC** | |  |  |  |  |  |
| **I. Cải cách thể chế** | 1. Kế hoạch xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL trên địa bàn phường năm 2023 | Kế hoạch | c | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường | Trước ngày  30/12/2022 |  |
| 2. Kế hoạch hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn phường năm 2023 | Kế hoạch | Bộ phận Tư pháp – Hội Tịch | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường | Trước ngày  30/12/2022 |  |
| 3. Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa phường năm 2023 | Kế hoạch | Bộ phận Tư pháp – Hội Tịch | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường | Trước ngày 15/01/2023 |  |
| 4. Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL | Đảm bảo 100% văn bản QPPL do HĐND&UBND Thành phố và HĐND&UBND các xã, phường ban hành đúng thẩm quyền và trình tự | Bộ phận Tư pháp – Hội Tịch | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường | Trong năm 2023 |  |
| **II.Cải cách TTHC** | 1. Xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá, Kiểm soát TTHC năm 2022 | Kế hoạch | Văn phòng UBND phường | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường | Quý I/2023 |  |
| 2. Báo cáo kết quả rà soát TTHC, các quy định có liên quan và đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC | Báo cáo, | Văn phòng UBND phường | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường | Trong năm 2023 |  |
| 3. Triển khai công tác kiểm soát TTHC thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước trên địa bàn phường | Báo cáo | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường | Văn phòng UBND phường | Thường xuyên |  |
| **III. Cải cách tổ chức bộ máy** |
|  |  |  |  |  |  |
| 1. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức bộ máy, rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan theo Nghị định số 108/2021/NĐ-CP ngày 14/9/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc Trung ương và các văn bản hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp để sửa đổi, bổ sung đảm bảo hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. | Kê hoạch/ Báo cáo | Văn phòng UBND phường | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường | Trong năm 2023 |  |
| 2. Khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước | Kế hoạch, Báo cáo | Văn phòng UBND phường | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường | Trong năm 2023 |  |
| **IV. Cải cách chế độ công vụ** | 1. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023 của phường | Kế hoạch/Báo cáo | Văn phòng UBND phường | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường | Quý I/2023 |  |
| 2. Biên chế, vị trí làm việc của cán bộ công chức, số lượng người làm việc; | Kế hoạch/ Báo cáo | Văn phòng UBND phường | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường | Quý I/2023 |  |
| 3. Trình cấp có thẩm quyền vị trí việc làm, khung năng lực của từng vị trí việc làm tại các cơ quan,sau khi sắp xếp, kiện toàn bộ máy | Đề án/ Báo cáo | Văn phòng UBND phường | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường | Trong năm 2023 |  |
| **V. Cải cách tài chính công** | 1. Nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; kiểm soát tham nhũng tại cơ quan, đơn vị: Triển khai thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP đối với đơn vị sự nghiệp công lập | Kê hoạch/Báo cáo | Bộ phận Tài chính – Ngân sách | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường | Trong năm 2023 |  |
| **VI. Hiện đại hóa hành chính** | 1. Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin năm 2023 | Kế hoạch | Bộ phận VH-XH | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường | Quý I/2023 |  |
| 2. Kế hoạch Chuyển đổi số thành phố Huế năm 2023 | Kế hoạch/Báo cáo | Văn phòng UBND phường | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường | Quý I/2023 |  |
| 3. Tổ chức thực hiện chương trình, dự án, kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và Kế hoạch Chuyển đổi số đã được phê duyệt | Kế hoạch  Báo cáo kết quả thực hiện | Bộ phận VH-XH | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường | Năm 2023 |  |
| **VII. Công tác chỉ đạo điều hành; tuyên truyền CCHC** | 1. Tổ chức đánh giá, xếp loại công tác CCHC UBND phường năm 2023 | Văn bản chỉ đạo điều hành về công tác đánh giá, xếp loại CCHC năm 2023 | UBND phường | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường | Trong năm 2023 |  |
| 2. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2023 | Kế hoạch tuyên truyền CCHC | Văn phòng UBND phường | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường | Quý I/2023 |  |
| 3. Tiếp tục thực hiện chuyên trang, chuyên mục trền Đài truyền thanh, cổng thông tin điện tử thành phố về CCHC | Các tin bài chuyên đề về CCHC | Văn phòng UBND phường | Các hội, đoàn thể phường | Hàng tháng/ 2023 |  |